

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Trương Diệu T**; sinh năm 1986

- Bị đơn: Chị **Hoàng Phụng A**; sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Bản S, xã B, huyện H, Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trương Diệu T và chị Hoàng Phụng A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh T và chị PA cùng thỏa thuận nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh T và chị PA cùng thừa nhận vợ chồng có 02 (hai) con chung là Trương Minh Ng sinh ngày 20/11/2009 và Trương Minh Ch sinh ngày 20/7/2015. Các bên đương sự thỏa thuận sau khi ly hôn, Anh T sẽ là người

trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 (hai) con chung là Trương Minh Ng và Trương Minh Ch cho đến khi đủ tuổi thành niên (18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- **Về nghĩa vụ cấp dưỡng:** Công nhận sự thỏa thuận giữa Anh T và chị PA về việc chị PA phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung với mức cấp dưỡng là 1.500.000đ/con/tháng x 02 con = 3.000.000đ/tháng (Ba triệu đồng), phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng, vào ngày 15 hàng tháng, kể từ tháng 8 năm 2019 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên.

- **Về tài sản chung, vay nợ chung:** Anh T và chị PA cùng thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung cũng không có vay nợ chung.

- **Về án phí:** Anh T và chị PA mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước cho việc thuận tình ly hôn. Chị PA còn phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cho việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung. Anh T tự nguyện nộp án phí dân sự bao gồm cả phần của chị PA với tổng số tiền là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2018/0001323 ngày 03 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Cao Bằng. Nay, xác nhận các đương sự đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện H ;
- CC THADS huyện H ;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nông Công Hưng